

# VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG PHÁP QUYỀN CỦA CÁC MÁC TRONG XÂY DỰNG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN CỦA DÂN, DO DÂN, VÌ DÂN Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

*Nguyễn Văn Mạnh\**

Theo lời giới thiệu tóm tắt tiểu sử Các Mác do Ph.Ăng-ghen viết và được công bố năm 1869 thì Các Mác sinh ngày 5/5/1818 ở Toria. Sau khi học hết trung học ở Toria, C.Mác học Luật ở Bon, tiếp đó là ở Beclin nhưng nhanh chóng chuyển sang nghiên cứu triết học. Từ việc phê phán triết học pháp quyền của Hê ghen "Mác đã đi tới kiến giải rằng không phải nhà nước mà Hê ghen đã mô tả là "đỉnh của toàn bộ ngôi nhà" mà ngược lại "xã hội công dân"! mà Hê ghen rất coi thường mới là lĩnh vực người ta phải đi vào để tìm ra chiếc chìa khóa để hiểu được quá trình phát triển lịch sử của loài người. Nhưng khoa học về xã hội công dân là kinh tế chính trị học... mà chỉ ở Anh hoặc Pháp người ta mới có thể nghiên cứu môn khoa học này một cách chu đáo được"<sup>1</sup>. Mùa hè năm 1843 Mác chuyển đến Pari. Ở đó, ông chủ yếu nghiên cứu môn Kinh tế chính trị và lịch sử đại cách mạng Pháp. Năm 1859 thành quả đầu tiên trong nghiên cứu của C.Mác về kinh tế chính trị học - tác phẩm "góp phần phê phán khoa kinh tế chính trị" tập I, được xuất bản tại Beclin. Năm 1867 cuốn "tư bản - phê phán khoa kinh tế chính trị". Tập I đã xuất bản tại Hăm Búc. Tác phẩm này theo đánh giá của F.Ăng-ghen là "kết quả nghiên cứu khoa học của cả một đời người", đó là khoa kinh tế chính trị của giai

cấp công nhân được diễn đạt một cách khoa học, và ở đây, lần đầu tiên chủ nghĩa xã hội được trình bày một cách khoa học.

Như vậy, từ những lời giới thiệu trên đây của Ph.Ăng-ghen và nghiên cứu di sản lý luận của C.Mác chúng ta hiểu rằng, C.Mác chưa có nhiều thời giờ để nghiên cứu về nhà nước, pháp luật nói chung và nhất là lý luận về nhà nước pháp luật kiểu mới nói riêng. Mặc dù chưa phải là lĩnh vực mà C.Mác dành nhiều tâm huyết, nhưng mới chỉ thông qua một số tác phẩm, bài báo phân tích, phê phán nhà nước, pháp quyền tư sản, tư tưởng pháp quyền của C.Mác đã ngày càng hoàn thiện và có nội dung hết sức phong phú, trở thành những quan điểm có tính kinh điển trong nghiên cứu về nhà nước pháp luật cũng như xây dựng nhà nước pháp luật kiểu mới.

Kỷ niệm 186 năm ngày sinh của C.Mác trong bối cảnh tiếp tục đẩy mạnh cải cách nhà nước, việc hệ thống hóa tư tưởng pháp quyền của C.Mác và vận dụng vào quá trình xây dựng nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân là cần thiết và có ý nghĩa lý luận, thực tiễn cấp bách.

Tư tưởng pháp quyền của C.Mác đều đề cập các yếu tố chủ yếu liên quan đến nhà nước pháp quyền, đó là pháp luật, nhà nước, quyền tự do dân chủ của nhân dân.

Trước hết, khi nói đến nhà nước pháp quyền phải đề cập đến yếu tố pháp luật. Các quan điểm của C.Mác về pháp luật tuy không nhiều, nhưng hết sức cô đọng, khoa

\* Tiến sỹ, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh  
<sup>1</sup> C. Mác và Ph.Ăng-ghen, toàn tập, tập 16, NXB CTQG - ST, Hà Nội, 1994, tr.489

học, chặt chẽ và vẫn có ý nghĩa chỉ dẫn trong xây dựng pháp luật ở nước ta hiện nay. Về bản chất của pháp luật, C.Mác cho rằng pháp luật luôn luôn có tính giai cấp, đó là kết tinh ý chí của giai cấp giữ địa vị thống trị về kinh tế - do đó cũng là giai cấp thống trị về chính trị trong xã hội.

Tuy vậy, ý chí đó phải chịu sự chi phối, ràng buộc của tồn tại xã hội, thực tại khách quan của xã hội. Trong Tuyên ngôn của Đảng cộng sản, Mác đã đánh giá bản chất của pháp luật tư sản như sau: "pháp luật của các ông chỉ là ý chí của giai cấp các ông được nâng lên thành luật, cái ý chí mà nội dung là do những điều kiện vật chất và đời sống của giai cấp các ông quyết định". Pháp luật phản ánh ý chí của giai cấp thống trị, nhưng mặt khác, pháp luật còn là giá trị xã hội phổ biến phản ánh thực tại khách quan, là thước đo hành vi của mọi thành viên trong xã hội, hướng đến lợi ích chung của xã hội. Chính vì vậy nhà lập pháp không thể tùy tiện sáng tạo ra pháp luật mà phải chịu sự chi phối của các yêu cầu khách quan phát sinh trong các quan hệ xã hội. Trên ý nghĩa đó, C.Mác đã nhấn mạnh: "nhà lập pháp phải coi mình như là nhà khoa học tự nhiên. Ông ta không làm ra pháp luật, ông ta không phát minh ra chúng mà chỉ nêu chúng lên, ông ta biểu hiện những qui luật nội tại của những mối quan hệ tinh thần thành những đạo luật thành văn có ý thức. Chúng ta sẽ phải chê trách nhà lập pháp là vô cùng tùy tiện nếu ông ta thay thế bản chất của sự việc bằng nhiều điều bịa đặt của mình"<sup>2</sup>. Như vậy cần có pháp luật để điều chỉnh các quan hệ xã hội nhưng pháp luật phải phản ánh và phù

hợp với thực tại khách quan của xã hội. Nhiệm vụ của những nhà làm luật là khám phá nhu cầu khách quan cần điều chỉnh; nhận thức đầy đủ, chính xác thực tiễn xã hội để qui phạm hóa; tạo môi trường và điều kiện cho quan hệ xã hội phát triển đúng qui luật phù hợp với nhu cầu tiến bộ xã hội. Trong điều kiện chuyển đổi từ nền kinh tế tập trung, bao cấp sang cơ chế kinh tế thị trường, thực hiện hội nhập kinh tế khu vực và quốc tế trong điều kiện toàn cầu hóa v.v... các quan hệ xã hội mới phát sinh hết sức đa dạng, phong phú, diễn biến phức tạp, đòi hỏi phải được điều chỉnh bằng pháp luật để ngăn chặn, đẩy lùi, loại bỏ các yếu tố tùy tiện, tiêu cực, hỗn loạn, thiết lập trật tự kỷ cương đồng thời tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho các hoạt động kinh tế cũng như các lĩnh vực khác của đời sống xã hội. Về điều này, bằng thiên tài của mình, khi nghiên cứu kinh tế tư bản C.Mác đã chỉ rõ: "tính được điều chỉnh và trật tự chính là hình thức củng cố về mặt xã hội một phương thức sản xuất nhất định và do đó có sự giải phóng tương đối phương thức sản xuất đó khỏi sự ngẫu nhiên và tùy tiện thuần túy"<sup>3</sup>.

Tuy nhiên, khi xây dựng pháp luật phải chú ý tính khách quan, tính bị qui định của nó. Pháp luật không được vượt quá điều kiện kinh tế - xã hội. Trên tinh thần này Mác đã chỉ dẫn cụ thể như sau: "... xã hội không lấy pháp luật làm cơ sở. Đó chỉ là ảo tưởng của những nhà luật học. Ngược lại pháp luật phải lấy xã hội làm cơ sở, pháp luật phải là sự biểu hiện của lợi ích và nhu cầu chung của xã hội do một phương thức sản xuất vật chất nhất định sản sinh ra mà không phải là do ý

<sup>2</sup> C. Mác và Ph.Ăng-ghen, toàn tập, tập 1, Nxb CTQG, H, 199, tr.232

<sup>3</sup> C. Mác và Ph.Ăng-ghen, toàn tập, tập 25, Nxb CTQG, Nxb CT Matxcova 1995

muốn tùy tiện của một cá nhân. Chừng nào bộ luật không còn thích hợp với quan hệ xã hội nữa thì nó sẽ biến thành một mớ giấy lộn ngay"<sup>4</sup>.

Trong nhà nước pháp quyền *vấn đề bảo đảm thực hiện và bảo vệ quyền tự do, dân chủ của công dân, xây dựng chế độ dân chủ vừa là mục đích, vừa là động lực của nhà nước*, là khát vọng của nhân dân, phù hợp với yêu cầu phát triển của xã hội. Pháp luật phải trở thành phương tiện, công cụ, là vũ khí của nhân dân và của bản thân nhà nước để thực hiện được mục đích và yêu cầu dân chủ đó. Ngay từ những năm 1842- 1843 trong những cuộc tranh luận về tự do báo chí, C.Mác đã khẳng định vai trò đó của pháp luật: "Tự do được thừa nhận về mặt pháp lý tồn tại trong nhà nước dưới hình thức luật pháp. Luật pháp không phải là những biện pháp đàn áp chống lại tự do... Ngược lại, luật pháp là những tiêu chuẩn khẳng định rõ ràng, phổ biến... không phụ thuộc vào sự tùy tiện của cá nhân riêng lẻ. Bộ luật là kinh thánh của tự do của nhân dân"<sup>5</sup>. Trong tác phẩm "Góp phần phê phán triết học pháp quyền của Hê ghen" C.Mác còn nhấn mạnh: "Dưới chế độ dân chủ, không phải con người tồn tại vì luật pháp, mà luật pháp tồn tại vì con người. Ở đây sự tồn tại của con người là luật pháp, trong khi đó thì dưới những hình thức khác của chế độ nhà nước, con người lại là tồn tại được qui định bởi luật pháp. Dấu hiệu đặc trưng cơ bản của chế độ dân chủ là như vậy"<sup>6</sup>.

Những chỉ dẫn trên đây của C.Mác rõ ràng vẫn còn nguyên giá trị trong công tác xây dựng pháp luật hiện nay. Trong xây dựng pháp luật, vẫn có người lầm tưởng pháp luật là công cụ riêng của nhà nước nên nhiều khi vô tình, chỉ chú ý đến lợi ích quản lý cục bộ của nhà nước và thuận lợi cho nhà nước, chưa chú ý đến vai trò của pháp luật với tư cách là phương tiện, vũ khí bảo vệ tự do, dân chủ trong tay nhân dân, bảo đảm thuận lợi cho nhân dân.

Trong nhà nước pháp quyền, dân chủ, vấn đề *xử lý nghiêm minh, kịp thời mọi vi phạm pháp luật, bảo đảm mọi người bình đẳng trước pháp luật* là yêu cầu khách quan, có tính nguyên tắc. Trong các bài báo phê phán pháp luật tư sản ở Đức, Pháp.v.v, những năm nửa đầu thế kỷ 19 của C.Mác đều nhất quán nguyên tắc nêu trên. Trong tác phẩm "Những cuộc tranh luận về cấm luật trộm củi rừng" C. Mác đã đòi hỏi sự bình đẳng trước pháp luật của chủ rừng và người làm thuê cho chủ rừng. Trong chế độ bóc lột tư sản thì không thể có sự bình đẳng ấy, ngược lại "toàn bộ chế độ nhà nước, vai trò của các cơ quan hành chính - tất cả những cái đó đều phải vượt ra ngoài quỹ đạo của mình, tất cả những cái đó đều bị hạ thấp tới mức làm vai trò công cụ của chủ rừng; lợi ích của chủ rừng phải là tinh thần chỉ đạo toàn thể bộ máy. Tất cả các cơ quan nhà nước trở thành tai, mắt, tay, chân, nhờ chúng mà lợi ích của chủ rừng nghe ngóng, nhòm ngó, đánh giá, bảo vệ, bắt bớ, chạy ngược, chạy xuôi"<sup>7</sup>.

Theo nguyên tắc mọi người bình đẳng trước pháp luật thì trong nhà nước pháp quyền, *pháp luật trở thành tối thượng*. Mọi thành viên xã hội, kể cả nhà nước, cán bộ

<sup>4</sup> 232 C Mác và Ph. Ang-ghen, toàn tập, tập 16, Nxb CTQG -ST, Hà Nội, 1993, tr 332-233

C Mác và Ph. Ang-ghen, toàn tập, tập 16, Nxb CTQG - ST, Hà Nội, 1993, tập 1, tr.95

<sup>6</sup> Sdd, tr.350

<sup>7</sup> Sdd, tập 1, tr.205

công chức nhà nước đều phải tuân thủ pháp luật, xử sự đúng yêu cầu của pháp luật, không có ngoại lệ. Chỉ có như vậy pháp luật mới trở thành chuẩn mực chung, là thước đo hành vi của mọi người. C.Mác kịch liệt lên án sự can thiệp, tác động của các cá nhân đối với pháp luật. Người nhấn mạnh: "Tôi không nghĩ rằng những cá nhân phải được dùng làm bảo đảm để chống lại luật pháp; ngược lại tôi nghĩ rằng luật pháp phải được dùng làm bảo đảm để chống lại cá nhân... Không một người nào, ngay cả nhà lập pháp ưu tú nhất, cũng không được đặt cá nhân mình cao hơn luật pháp do mình bảo vệ"<sup>8</sup>. Tính tối thượng của pháp luật trong nhà nước pháp quyền còn được C.Mác đề cập đến khi phân tích thẩm quyền của Quốc hội. Quốc hội là cơ quan có quyền lập pháp nhưng "bản thân Quốc hội không có quyền nào hết, nhân dân chỉ uỷ thác cho Quốc hội quyền bảo vệ quyền của nhân dân"<sup>9</sup>.

Theo nguyên tắc pháp luật là tối thượng, trong xây dựng nhà nước pháp quyền ở nước ta hiện nay cần chú ý vấn đề tổ chức thực hiện pháp luật bảo đảm cho pháp luật được chấp hành nghiêm chỉnh và thống nhất. Việc lập lại kỷ cương trật tự trong giao thông đường bộ vừa qua ở một số địa phương, nhất là Hà Nội, cho thấy hiệu quả của việc tổ chức thực hiện pháp luật. Từ sự việc này cần kiên quyết lập lại kỷ cương trật tự trên các lĩnh vực khác của đời sống xã hội cũng như hoạt động của nhà nước theo tinh thần nhà nước pháp quyền.

Nhà nước pháp quyền phải bảo đảm chủ quyền của nhân dân, tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân. Phân tích vấn đề

này C.Mác cho rằng ngay cả cơ quan nhà nước có chủ quyền, thực hiện quyền lực của mình cũng chỉ là đại biểu cho chủ quyền của nhân dân, thực hiện quyền lực của nhân dân. Khi phân tích về nhà nước phong kiến, phê phán quan điểm của Heghen, C.Mác chỉ rõ: "... Nếu nhà vua có chủ quyền vì đại biểu cho sự thống nhất của nhân dân, thì bản thân nhà vua chỉ là người đại biểu cho chủ quyền nhân dân, là tượng trưng của chủ quyền đó. Chủ quyền của nhân dân không phải là cái phát sinh từ chủ quyền của nhà vua, mà ngược lại, chủ quyền của nhà vua dựa trên chủ quyền của nhân dân"<sup>10</sup>.

Hiến pháp 1992 của nước ta đã khẳng định ở nước ta tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân. Vấn đề đặt ra hiện nay trong xây dựng nhà nước là xây dựng được các thiết chế bảo đảm quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân, nhân dân có thực quyền trong xây dựng nhà nước, tham gia quản lý nhà nước và xã hội. Muốn vậy phải tiếp tục hoàn thiện tổ chức hoạt động của Quốc hội và HĐND các cấp, xây dựng các thiết chế để nhân dân trực tiếp thực hiện quyền lực của họ (chẳng hạn quy chế dân chủ ở cơ sở, Luật Trưng cầu ý dân, thiết chế giải quyết khiếu kiện, dân nguyện.v.v...).

Vấn đề đạo đức, phẩm chất, năng lực và trách nhiệm của nhà nước công chức trong nhà nước pháp quyền cũng được C.Mác đề cập trong nội dung tư tưởng pháp quyền của ông. C.Mác cho rằng "hiển nhiên khi những cá nhân là những người mang những chức năng và quyền lực nhà nước thì những cá nhân đó phải xem xét căn cứ theo phẩm chất

<sup>8</sup> Sđd, tập 1, tr.202

<sup>9</sup> Sđd, tập ..., Nxb CTQG – Hà Nội, tr.348

<sup>10</sup> Sđd, tập 1, tr.347

xã hội của họ, chứ không phải căn cứ theo phẩm chất tư nhân của họ"<sup>11</sup>.

Như vậy, từng chức danh trong bộ máy nhà nước cần được tiêu chuẩn hoá theo yêu cầu công việc, theo đòi hỏi của xã hội, nghĩa là phải vì việc để chọn người. C.Mác đã chỉ ra đặc thù của luật pháp và chế độ nhà nước của nền quân chủ lập hiến là "tính không chịu trách nhiệm"<sup>12</sup> của nó. Trong nhà nước pháp quyền phải đề cao tính chịu trách nhiệm của cơ quan và cán bộ công chức nhà nước. Họ được giao quyền lực khi thực thi công vụ nhưng phải chịu trách nhiệm pháp lý về các quyết định và hành vi của mình trước công dân. Nếu làm trái pháp luật, gây thiệt hại cho công dân phải bồi thường, kể cả trong hoạt động tư pháp. Đây là định hướng trong cải cách hành chính, cải cách tư pháp ở nước ta hiện nay.

Đứng trước nhà nước, trong quan hệ với nhà nước công dân luôn luôn ở vào vị thế bất lợi hơn. Nhà nước pháp quyền dân chủ phải có thiết chế ngăn ngừa sự tùy tiện lạm quyền của công chức nhà nước.

C.Mác tán thành những biện pháp trừu tượng mà Hêghen đưa ra, nhưng phân tích, chỉ rõ hơn. Để "bảo vệ xã hội công dân khỏi bị cơ cấu quan chức xâm phạm" Hêghen chủ trương dùng "thang bực" của cơ cấu quan chức, "sự xung đột" giữa quan chức và nghiệp đoàn, "bản thân quan chức", "sát hạch" và "lương bổng". C.Mác cho rằng đối với hệ thống "thang bực" dễ bị lợi ích cục bộ che dấu cần phải kết hợp với kiểm tra trên xuống, dưới lên và từ ngoài vào; đối với biện pháp "xung đột" cần bảo đảm khả năng đấu

tranh thắng lợi của nghiệp đoàn; đối với bản thân công chức "phải bồi dưỡng tinh thần nhân đạo, bảo đảm "tính vô tư, tinh thần tuân thủ pháp luật và thái độ mềm mỏng" trở thành tập quán của quan chức"; "giáo dục trực tiếp về mặt đạo đức và tinh thần"...<sup>13</sup>.

Một nội dung quan trọng khác liên quan đến nhà nước pháp quyền được C.Mác đề cập đến - đó là vấn đề phân chia quyền lực và vị trí, vai trò của các cơ quan lập pháp, hành pháp, tư pháp trong bộ máy nhà nước. Trong tư tưởng pháp quyền của mình C.Mác tán thành quan điểm của Hêghen "coi nhà nước chính trị là một cơ thể, và do đó, coi việc phân chia quyền lực không phải là một sự phân chia máy móc mà là một sự phân chia có sức sống và hợp lý"<sup>14</sup>. C.Mác đánh giá đây là bước tiến lớn của Hêghen. Theo quan điểm của Đảng ta, nhà nước ta phải được tổ chức theo nguyên tắc tập trung, thống nhất quyền lực, không tam quyền phân lập, nhưng có phân công phối hợp giữa các cơ quan nhà nước trong quá trình thực hiện quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp.

Nhận thức đúng đắn tư tưởng pháp quyền của C.Mác theo những vấn đề nêu trên có ý nghĩa lý luận và thực tiễn sâu sắc nhằm tiếp tục vận dụng trong đổi mới tổ chức, hoạt động của Quốc hội, HĐND các cấp; cải cách hành chính; cải cách tư pháp; đổi mới đội ngũ cán bộ, công chức; xây dựng và thực hiện pháp luật... góp phần xây dựng thành công nhà nước pháp quyền do dân, vì dân ở nước ta.

<sup>11</sup> Sđd, tập 1, tr.337

<sup>12</sup> Sđd, tập 1, tr.362

<sup>13</sup> Sđd, tập 1, tr.386-387

<sup>14</sup> Sđd, tập 1, tr 319